

Số: ... /2024/NQ-HĐTP
(Dự thảo)

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 321
và Điều 322 của Bộ luật Hình sự

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân ngày 24 tháng 11 năm 2014;

Để áp dụng đúng và thống nhất quy định tại các điều 321 và 322 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14;

Sau khi có ý kiến của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 321 và Điều 322 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự) về tội đánh bạc và tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc.

Điều 2. Về một số từ ngữ

1. “*Đánh bạc trái phép*” là hành vi được thực hiện dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được, thua bằng tiền hay hiện vật mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép hoặc được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép nhưng thực hiện không đúng với quy định trong giấy phép được cấp.

2. “*Gá bạc*” là cho người khác sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu hoặc quản lý của mình (nhà ở, cửa hàng, khách sạn, phòng trọ, tàu, xe, thuyền, bè...) để đánh bạc trái phép nhằm mục đích thu tiền hoặc thu lợi bất chính hoặc lợi ích vật chất khác.

3. “*Thu lợi bất chính*” là khoản thu bằng tiền hoặc hiện vật hoặc lợi ích vật chất khác từ việc tổ chức đánh bạc, gá bạc.

4. “*Hiện vật dùng đánh bạc*¹” là tài sản bao gồm vật, giấy tờ có giá, các quyền tài sản theo quy định của Bộ luật Dân sự, có thể tồn tại dưới hình thức vật chất hoặc phi vật chất; động sản hoặc bất động sản; hữu hình hoặc vô hình; các

¹ Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 03/2019 về rửa tiền.

chứng từ hoặc công cụ pháp lý chứng minh quyền sở hữu hoặc lợi ích đối với tài sản đó.

Điều 3. Một số tình tiết định tội

1. “*Đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào*” quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự bao gồm các hành vi như sau:

a) Xóc đĩa, tá lả, tổ tôm, tú lơ khơ, tam cúc, ba cây, tứ sắc, đỏ đen, cò thẻ, đánh phỏm, đánh chắn, đánh liêng, đánh sâm, binh ấn độ 6 lá, binh xập xám 13 lá, tiến lên 13 lá, tài xỉu;

b) Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử;

c) Cá cược trái phép trong hoạt động thi đấu thể thao, vui chơi giải trí hoặc các hoạt động khác

d) Các hành vi đánh bạc được thực hiện dưới hình thức khác.

2. *Những hành vi sau cũng được coi là hành vi tổ chức đánh bạc trái phép:*

a) Che giấu, bảo vệ, bảo kê tại sòng bạc;

b) Tổ chức sản xuất, phát hành bảng đề, thơ đề và các ấn phẩm khác để đánh đề.

3. “*Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 mà còn vi phạm*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là trường hợp trước đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi tương ứng như đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính mà lại vi phạm.

Ví dụ: Phạm Minh C đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng 01 tháng sau lại có hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng.

4. “*Trong cùng một lúc*” quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự được hiểu là tổ chức cho những người tham gia đánh bạc trong cùng một thời điểm.

Ví dụ 1: Vào hồi 21 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 01 năm 2024, Nguyễn Đức H tổ chức cho 02 sòng bạc đánh bài cào tại nhà để thu tiền xâu (tiền hô).

5. “*Trong cùng một lần*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự được hiểu là:

Phương án 1:

Trong cùng một lần quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự được hiểu là tham gia chơi trong một lô đề, tham gia cá độ trong một trận bóng đá, tham gia cá độ trong một kỳ đua ngựa... trong đó người chơi có thể chơi làm nhiều đợt mà có 01 đợt số tiền, hiện vật dùng đánh bạc có trị giá 20.000.000 đồng trở lên.

Phương án 2:

Trong cùng một lần quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự được hiểu là tham gia chơi trong một lô đề, tham gia cá độ trong một trận bóng đá, tham gia cá độ trong một kỳ đua ngựa... trong đó người chơi có thể chơi làm nhiều đợt mà tổng nhiều đợt số tiền, hiện vật dùng đánh bạc có trị giá 20.000.000 đồng trở lên.

6. “*Có tổ chức nơi cầm cố tài sản cho người tham gia đánh bạc; có lắp đặt trang thiết bị phục vụ cho việc đánh bạc hoặc phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc; sắp đặt lối thoát khi bị vây bắt, sử dụng phương tiện để trợ giúp cho việc đánh bạc*” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự thì người bị buộc tội chỉ cần đáp ứng một trong các dấu hiệu này.

7. *Trang thiết bị* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự được hiểu là thiết bị mà đối tượng tổ chức đánh bạc lắp đặt để nhằm cảnh giới, quan sát người lạ mặt hoặc cơ quan, người có thẩm quyền vào nơi các đối tượng đánh bạc để đối phó, che giấu hành vi đánh bạc bên trong.

Ví dụ 2: camera, thiết bị ghi âm, ghi hình....

8. “*Phương tiện để trợ giúp cho việc đánh bạc*” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự được hiểu là công cụ dùng vào việc đánh bạc.

Ví dụ 3: Phương tiện như tivi kết nối internet để tải các trận đá gà trực tuyến nhằm cá cược ăn thua bằng tiền thì không được xem là “*có lắp đặt trang thiết bị phục vụ cho việc đánh bạc*” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự mà chỉ là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

Điều 4. Một số tình tiết định khung hình phạt

1. “*Có tính chất chuyên nghiệp*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 321 và điểm a khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là trường hợp người phạm tội thực hiện hành vi đánh bạc từ 05 lần trở lên mà tổng số tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc của từng lần đánh bạc bằng hoặc trên mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự (từ 5.000.000 đồng trở lên) hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc trái phép từ 05 lần trở lên và người phạm tội lấy tiền, hiện vật do đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép có được làm nguồn sống chính.

2. *Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội*² quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 và điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự được hiểu là việc sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông và các phương tiện điện tử để đánh bạc trực tuyến (như hình thành nên các chiếu bạc online hoặc sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để tổ chức đánh bạc, gá bạc).

Việc người phạm tội sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông và các phương tiện điện tử khác như là phương tiện để liên lạc với nhau (ví dụ: nhắn tin qua điện thoại, qua email, zalo, viber.... để ghi số đề, lô tô, cá độ đua ngựa...) mà không hình thành nên các trò chơi được thua bằng tiền hoặc hiện vật

² Công văn 196/TANDTC-PC ngày 04/9/2018.

trực tuyến thì không thuộc trường hợp “*Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông và các phương tiện điện tử để phạm tội*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 và điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Điều 5. Xác định tiền, hiện vật dùng vào đánh bạc làm căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự

1. “Tiền hoặc hiện vật dùng vào đánh bạc” quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự, bao gồm:

- a) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc;
- b) Tiền hoặc hiện vật thu giữ được trong người đánh bạc mà có căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc;
- c) Tiền hoặc hiện vật thu giữ ở những nơi khác mà có đủ căn cứ xác định đã được hoặc sẽ được dùng đánh bạc.

2. Trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau thì căn cứ vào tổng số tiền dùng đánh bạc để xem xét trách nhiệm hình sự; số tiền mỗi người dùng vào việc đánh bạc là một trong những căn cứ để Tòa án xem xét, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm khi quyết định hình phạt đối với mỗi bị cáo.

3. Khi xác định tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc cần phân biệt:

a) Trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau mà những người đánh bạc trực tiếp ăn thua với nhau hoặc trong số những người tham gia đánh bạc có người đứng ra làm cái, đánh bạc với những người đánh bạc khác nhưng số tiền mà người làm cái hoặc những người đánh bạc khác có sự dịch chuyển qua lại như hình thức ba cây, tài xỉu... Trường hợp này thì tiền hoặc giá trị hiện vật dùng đánh bạc của từng người là tổng số tiền, giá trị hiện vật của những người cùng tham gia đánh bạc được hướng dẫn tại khoản 1 Điều này. Trong một lần đánh bạc thì một người đánh bạc có thể chơi làm nhiều ván và một lần đánh bạc được tính từ khi bắt đầu đánh bạc cho đến khi kết thúc việc đánh bạc;

b) Trường hợp đánh bạc dưới hình thức chơi số đề, cá độ bóng đá, cá độ đua ngựa... thì một lần chơi số đề, một lần cá độ bóng đá, một lần cá độ đua ngựa... (để tính là một lần đánh bạc) được hiểu là tham gia chơi trong một lô đề, tham gia cá độ trong một trận bóng đá, tham gia cá độ trong một kỳ đua ngựa... trong đó người chơi có thể chơi làm nhiều đợt. Trách nhiệm hình sự được xác định đối với người chơi một lần đánh bạc trong các trường hợp này là tổng số tiền, giá trị hiện vật dùng để chơi trong các đợt đó;

c) Trường hợp số tiền thu được trên chiếu bạc nhiều hơn số tiền các bị can, bị cáo khai dùng để đánh bạc. Số tiền chênh lệch là của một số người đứng xem tham gia “kê cửa” khi các bị can, bị cáo đánh bạc, không xác định được những người này. Trường hợp này, xác định số tiền dùng để đánh bạc là tổng số tiền thu được trên chiếu bạc;

d) Trường hợp trong một lần đăng nhập tài khoản để đánh bạc trực tuyến, cứ khoảng một thời gian nhất định mở bát một lần và có kết quả thắng thua luôn,

có tăng giảm tiền trong tài khoản của đối tượng trong một lần đăng nhập đó, thì số tiền dùng để đánh bạc là tổng số tiền các lần đặt và tiền thắng trong từng lần đặt cược.

Ví dụ 4: Thời gian là 01 đêm, đối tượng đăng nhập và có thể đặt cược hàng trăm lần và máy chủ đã tính tiền thắng thua cho các lần đặt cược đó. Số tiền dùng để đánh bạc của đối tượng trong lần đăng nhập này là cộng hết các lần đặt và tiền thắng trong từng lần đặt cược mặc dù mỗi lần sau khi mở bát đều có chót thắng thua về tài khoản của đối tượng.

4. Xác định số tiền hoặc giá trị hiện vật của người chơi đề, cá độ dưới hình thức chơi số đề, cá độ bóng đá, cá độ đua ngựa như sau:

a) Trường hợp người chơi số đề, cá độ có trúng số đề, thắng cược cá độ thì số tiền mà họ dùng đánh bạc là tổng số tiền mà họ đã bỏ ra để mua số đề, cá độ cộng với số tiền thực tế mà họ được nhận từ chủ đề, chủ cá độ;

b) Trường hợp người chơi số đề, cá độ không trúng số đề, không thắng cược cá độ hoặc bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng thì số tiền mà họ dùng đánh bạc là tổng số tiền mà họ đã bỏ ra để mua số đề, cá độ.

c) Trường hợp cùng một ngày, người chơi số đề mua nhiều số đề của nhiều chủ đề khác nhau, lấy kết quả ở nhiều đài số số khác nhau thì số tiền, hiện vật dùng để đánh bạc được xác định là tổng số tiền mua của các chủ đề; và số tiền thắng số đề mà họ nhận được từ chủ đề;

d) Trường hợp trong một lần mua số đề nhưng giữa người chơi đề và chủ đề thỏa thuận đánh một hoặc nhiều dãy số cố định trong cùng một đài xổ số, được áp dụng trong nhiều ngày, thì số tiền đánh bạc một lần được tính theo tổng số ngày đã thỏa thuận cộng lại;

đ) Trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhà cái, chủ đề mà không ăn thua với nhau thì số tiền đánh bạc là số tiền của mình đánh với nhà cái, chủ đề mà không phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số tiền của tất cả những người cùng tham gia trên chiếu bạc.

e) Số tiền thực tế hướng dẫn tại các điểm a, b khoản 4 Điều này, không chỉ là số tiền thực tế họ đưa cho người ghi đề, ghi cá độ mà phải là số tiền ghi trên tờ phoi hoặc giấy tờ khác chứng minh việc đánh bạc trái phép³.

5. Xác định số tiền hoặc giá trị hiện vật của chủ đề, chủ cá độ dùng đánh bạc dưới hình thức chơi số đề, cá độ bóng đá, cá độ đua ngựa như sau:

a) Trường hợp có người chơi số đề, cá độ trúng số đề, thắng cược cá độ thì số tiền chủ đề, chủ cá độ dùng đánh bạc là toàn bộ số tiền thực tế mà chủ đề, chủ cá độ đã nhận của những người chơi số đề, cá độ và số tiền mà chủ đề, chủ cá độ phải bỏ ra để trả cho người trúng (có thể là một hoặc nhiều người);

³ Mục 6 phần I Giáp đáp số 01/2017 ngày 07/4/2017

b) Trường hợp không có người chơi số đề, cá độ trúng số đề, thắng cược cá độ hoặc bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng, kết quả bóng đá, kết quả đua ngựa thì số tiền chủ đề, chủ cá độ dùng đánh bạc là tổng số tiền mà chủ đề, chủ cá độ đã nhận của những người chơi số đề, cá độ.

6. Trường hợp tiền dùng để đánh bạc là ngoại tệ, hiện vật hoặc các hình thức khác (ví dụ: điêm, phỉnh...) thì phải được quy đổi thành tiền Việt Nam đồng tại thời điểm đánh bạc.

Điều 6. Truy cứu trách nhiệm hình sự trong một số trường hợp cụ thể quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự

1. Trường hợp người thực hiện nhiều lần hành vi đánh bạc mà tổng số tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc của từng lần đánh bạc đều trên mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu mỗi lần phạm tội đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, thì ngoài việc bị áp dụng khung hình phạt tương ứng với tổng số tiền, giá trị hiện vật của tổng các lần đánh bạc, họ còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

2. Trường hợp người thực hiện nhiều lần hành vi đánh bạc mà tổng số tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc của từng lần đánh bạc đều dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự và các hành vi này chưa lần nào bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự với khung hình phạt tương ứng với tổng số tiền, hiện vật đánh bạc, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

3. Trường hợp người thực hiện nhiều lần hành vi đánh bạc, trong đó có một lần đánh bạc trên mức tối thiểu truy cứu trách nhiệm hình sự và hành vi đánh bạc này chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự; còn các hành vi đánh bạc khác dưới mức tối thiểu truy cứu trách nhiệm hình sự và các hành vi này chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự với khung hình phạt tương ứng với tổng số tiền, hiện vật của các lần đánh bạc, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

4. Đối với trường hợp không xác định được đối tượng tổ chức đánh bạc (nhà cái, tổng đại lý, cấp đại lý), chỉ xác định được người tham gia đánh bạc, người thuê, người được thuê tham gia đánh bạc thể hiện trên lịch sử truy cập, thời gian truy cập trên website; giao dịch chuyển tiền, thanh toán tiền thì xác định hành vi nêu trên phạm tội đánh bạc, vì các đối tượng đánh bạc đã thông qua mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông trực tiếp đánh bạc với nhà cái, đại lý trong trường hợp này không phải chứng minh các đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc.

Điều 7. Truy cứu trách nhiệm hình sự trong một số trường hợp cụ thể quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự

1. Trường hợp tổ chức 02 chiếu bạc trở lên trong cùng một lúc thì tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên được hiểu là tổng số tiền của cả 02 chiếu bạc cộng lại.

2. Trường hợp tổ chức đánh bạc nhiều lần, trong đó có 01 lần có tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên, có 01 lần dưới 20.000.000 đồng thì chỉ xử lý trách nhiệm hình sự về tội tổ chức đánh bạc.

3. Trường hợp người tổ chức đánh bạc, gá bạc nhận cầm cố tài sản cho người tham gia đánh bạc và xác định mức lãi suất vượt quá quy định của pháp luật thì còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội cho vay lãi nặng theo quy định tại Điều 201 của Bộ luật Hình sự nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

4. Trường hợp người tổ chức đánh bạc, gá bạc sắp đặt lối thoát khi bị vây bắt có sử dụng các phương tiện cản trở người thi hành công vụ thì còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội chống người thi hành công vụ theo quy định tại Điều 330 của Bộ luật Hình sự nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Điều 8. Truy cứu trách nhiệm hình sự trong một số trường hợp cụ thể

1. Trường hợp số tiền thu được trên chiếu bạc có tiền giả, thì ngoài việc người phạm tội bị xác định số tiền giả vào tổng số tiền đánh bạc để áp dụng khung hình phạt tương ứng, còn bị xử lý trách nhiệm hình sự về tội “Tội làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả” theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật Hình sự.

2. Trường hợp người nhận phôi đề của người khác chuyển đến và trực tiếp được thua bằng tiền đối với những người tham gia đánh bạc sau khi có kết quả xổ số (thầu đề) thì:

Quan điểm thứ nhất: Người nhận phôi đề bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc theo Điều 321 của Bộ luật Hình sự và tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Quan điểm thứ hai: Người nhận phôi đề bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc theo Điều 321 của Bộ luật Hình sự nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

3. Trường hợp chủ đề thỏa thuận cho các thư ký đề (đại lý ghi lô, đề) ghi lô, đề và thực hiện việc tổng hợp, đối chiếu số lô, số đề, rồi trả tiền thắng thua cho những người chơi thông qua thư ký đề dựa trên kết quả mở thưởng xổ số. Sau khi có kết quả mở thưởng, người này trực tiếp tính toán số tiền thắng thua với thư ký đề, để các thư ký đề trả cho người đánh lô, đề; nếu số tiền hay hiện vật dùng để đánh bạc có đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự thì hành vi của chủ đề phạm tội đánh bạc (một người đánh bạc với nhiều người), thư ký đề là trung gian để chủ đề đánh bạc với nhiều người thông qua việc nhận các cấp đề của thư ký đề và trực tiếp thanh toán tiền thắng thua qua thư ký đề nên là đồng phạm tội đánh bạc với chủ đề.

4. Người tổ chức đánh bạc và tham gia đánh bạc nhưng bị phát hiện có sự gian lận nên các người đánh bạc yêu cầu trả lại tiền đã thua, nhưng người tổ chức đánh bạc không đồng ý trả lại nên bị các người đánh bạc dùng vũ lực lấy lại toàn bộ số tiền của người tổ chức đánh bạc thì xử lý như sau:

a) Đối với người tổ chức đánh bạc và cũng tham gia đánh bạc bị xử lý trách nhiệm hình sự về tội tổ chức đánh bạc và đánh bạc;

b) Đối với người đánh bạc khác bị xử lý trách nhiệm hình sự về tội tổ chức đánh bạc và tội cướp tài sản.

5. Trường hợp người đánh bạc, tổ chức đánh bạc không phải vì mục đích thắng thua bằng tiền, hiện vật mà nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của những người tham gia đánh bạc khác thì phải xác định việc đánh bạc, tổ chức đánh bạc là phương thức, thủ đoạn để thực hiện hành vi lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Trường hợp này phải xác định hành vi này cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Ví dụ 5: Xuất phát từ việc muốn chiếm đoạt tiền của A, B đã mua dụng cụ đánh bạc gian lận và bàn bạc thống nhất với C và D cùng nhau thực hiện thủ đoạn gian lận trong quá trình đánh bạc, nhằm giành phần thắng về mình để chiếm đoạt tiền của A. B, C và D đã làm cho A tin tưởng cùng nhau đánh bạc. Việc đánh bạc là phương thức, thủ đoạn để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do đó trong trường hợp này thì B, C và D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự.⁴

6. Trường hợp xử phạt vi phạm hành chính không hợp pháp hoặc sau khi truy tố bị can về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc mà Tòa án xét xử vụ án hành chính tuyên hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì đình chỉ giải quyết vụ án.

7. Trường hợp người phạm tội đã bị xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc đều dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì được dùng 01 lần để làm tình tiết định tội.

Điều 9. Xử lý vật, tiền liên quan đến tội phạm

1. Vật, tiền là tài sản chung vợ chồng là công cụ, phương tiện phạm tội thì xử lý như sau:

Tịch thu toàn bộ công cụ, phương tiện phạm tội đó mà không phụ thuộc vào việc người vợ/chồng của người phạm tội có lỗi hay không trong việc để cho họ sử dụng tài sản chung đó làm công cụ, phương tiện phạm tội. Nếu người vợ/chồng của người phạm tội có tranh chấp về quyền sở hữu hoặc yêu cầu bồi thường một phần giá trị của tài sản chung mà người phạm tội dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội thì giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

⁴ <https://anle.toaan.gov.vn/webcenter/portal/anle/chitietanleduthao?dDocName=TAND295490>

2. Tài sản được sử dụng để làm địa điểm đánh bạc thì xử lý như sau:

Tài sản được sử dụng để làm địa điểm đánh bạc gồm động sản như tàu, thuyền, xe ô tô... và bất động sản như đất đai, nhà ở.

Trường hợp người đánh bạc, tổ chức đánh bạc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu của mình để làm địa điểm đánh bạc, tổ chức đánh bạc mà hoạt động tại địa điểm đó chuyên nghiệp, có tổ chức thì tài sản đó phải bị tịch thu theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người đánh bạc, tổ chức đánh bạc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu của mình để làm địa điểm đánh bạc, tổ chức đánh bạc mà hành vi mang tính nhỏ lẻ, bộc phát và nếu việc tịch thu tài sản đó ảnh hưởng đến chỗ ở, nguồn sống của họ và gia đình của họ thì không tịch thu tài sản đó.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày...tháng.... năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... thángnăm 2024.

2. Trường hợp người phạm tội đã bị xét xử trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực theo đúng các văn bản hướng dẫn trước đây và bản án đã có hiệu lực pháp luật thì không căn cứ vào Nghị quyết này để kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để giám sát);
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (để giám sát);
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (để giám sát);
- Ban Dân nguyện thuộc UBTWQH;
- Ban Nội chính Trung ương (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ 02 bản (để đăng Công báo);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Bộ Công an (để phối hợp);
- Các TAND và TAQS các cấp (để thực hiện);
- Các Thẩm phán và các đơn vị TANDTC (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử TANDTC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PC&QLKH TANDTC.

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN**

Nguyễn Hòa Bình